

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ
PHỤ TÙNG SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18 /SMA-CV/2022

TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2022.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở GDCK TP Hồ Chí Minh**

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300542187

- Vốn điều lệ: 203.528.360.000 VND

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 203.528.360.000 VND

- Địa chỉ: 205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

- Số điện thoại: 028 3510 7888

- Số fax: 028 3551 2427

- Website: saigonmachinco.com

- Mã cổ phiếu: SMA

- Tiền thân là Công ty Thiết bị Phụ tùng TP. Hồ Chí Minh, một doanh nghiệp Nhà Nước có bề dày lịch sử hơn 40 năm hoạt động trong ngành Vật tư Thiết bị Phụ tùng. Từ ban vật tư Trung ương cục Miền Nam trước năm 1975 đến sau ngày đất nước Thống nhất, Công ty Thiết bị Miền Nam được hình thành trực thuộc Tổng Cục vật tư Miền Nam, trụ sở tại Số 08 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM; 1985 là Công ty Thiết bị Phụ tùng TP Hồ Chí Minh - Bộ Vật tư, rồi Bộ Thương Mại, nay là Bộ Công Thương.

- Chuyển đổi sở hữu thành Công ty Cổ phần: từ ngày 01/03/2005.

- Niêm yết: Đã niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngày 19/10/2010.

- Đã chuyển đổi 80,6 tỷ đồng trái phiếu sang cổ phiếu và niêm yết trên sàn chứng khoán vào ngày 30/08/2012; tăng vốn điều lệ từ 80,6 tỷ đồng lên 161,2 tỷ đồng.

- Đã thanh toán cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 18% và niêm yết trên sàn chứng khoán vào ngày 20/9/2018; tăng vốn điều lệ từ 161,2 tỷ đồng lên 190,214 tỷ đồng

Đã thanh toán cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 7% và niêm yết trên sàn chứng khoán vào ngày 17/02/2021; tăng vốn điều lệ từ 190,214 tỷ đồng lên 203,528 tỷ đồng

- Các sự kiện khác:

+ Ngày 01/10/2011 đã chính thức phát điện thương mại Nhà máy Thủy điện Đak Glun – tỉnh Bình Phước, công suất 18MW, tổng mức đầu tư đã kiểm toán hoàn thành là 626 tỷ đồng (bao gồm VAT).

+ Ngày 20/09/2020, Tòa án Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ra Bản án số 400/2020/HS-ST: Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn liên quan đến phiên tòa xét xử vụ án Nguyễn Thành Tài và đồng phạm bị truy tố về tội "vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí", Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn đã được triệu tập tham gia phiên tòa với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Vụ án này liên quan đến Dự án đầu tư tại khu đất số 8-12 Lê Duẩn mà Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn tham gia vào năm 2010 và sau đó đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của công ty trong CTCP Đầu tư Lavennue cho Công ty TNHH Đầu tư Kinh Đô hưởng lợi 50.000.000.000 đồng. Theo Bản án, Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn phải nộp lại số tiền 50.000.000.000 đồng thu được từ việc chuyển nhượng cổ phần, để tịch thu sung ngân sách Nhà nước, đồng thời công ty được quyền liên hệ cơ quan thuế để hạch toán lại số thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Mua bán các loại phương tiện vận tải, thiết bị chuyên dùng, thiết bị buro chính viễn thông, nguyên liệu vật tư cho sản xuất, hàng công nghiệp, hàng tiêu dùng như Điện tử - phân bón - kim loại màu - hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phụ tùng, linh kiện đồng bộ phục vụ sản xuất và phục vụ bảo dưỡng - sửa chữa, vật liệu xây dựng, sản phẩm từ composite, hàng điện lạnh, Nông - lâm - thủy hải sản, đồ gỗ, hàng may mặc. Kinh doanh nhà hàng và lưu trú du lịch: khách sạn. Dịch vụ giao nhận hàng hóa, môi giới vận tải. Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa, cho thuê nhà xưởng, kho bãi, văn phòng, máy móc thiết bị. Mua bán ô tô, xe máy, tàu thủy, thiết bị đồng bộ phục vụ công nghiệp, vật liệu xây dựng. San lấp mặt bằng. Tháo dỡ công trình. Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi. Tư vấn xây dựng. Tư vấn đầu tư. Đại lý kinh doanh xăng dầu. Đại lý vận tải đường biển. Đại lý vé máy bay - ô tô - tàu hỏa. Chế biến nông - lâm - thủy sản, sản xuất hàng may mặc. Mua bán vật tư, trang thiết bị y tế. Kinh doanh nhà ở. Mua bán mỹ phẩm. Đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở, cao ốc, văn phòng cho thuê. Đầu tư xây dựng công trình thủy điện, khu du lịch. Mua bán phế liệu. Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô. Sản xuất đá mài, đá cắt (không hoạt động tại trụ sở); Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng (không hoạt động tại trụ sở). Trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ; trồng cây hồ tiêu, trồng cây cao su.

- Địa bàn kinh doanh:

+ 205A Nguyễn Xí, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TPHCM

+ Phòng 311-18T1 Lê Văn Lương, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

+ Thôn 5, Xã Đường 10, Huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Hội đồng quản trị ban hành nghị quyết, quyết định - Ban Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện.

- Các công ty con, công ty liên kết: *Không có*

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : Trước mắt Công ty phải tiếp tục duy trì ổn định và phát triển hoàn thành chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện chiến lược hoạt động kinh doanh giai đoạn năm 2021 - 2025 của Công ty phù hợp với tình hình mới. Đẩy mạnh thực hiện tái cấu trúc bộ máy, tái cấu trúc vốn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Vận hành an toàn hiệu quả Nhà máy thủy điện Đakglun đồng thời nghiên cứu đầu tư dự án năng lượng có hiệu quả tốt.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

5. Các rủi ro:

- Rủi ro chung:

+ Rủi ro về kinh tế: Dưới tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, sự suy thoái, khủng hoảng kinh tế sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và gián tiếp đến sản xuất kinh doanh điện năng.

+ Rủi ro về pháp luật: Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật chứng khoán... và các văn bản pháp luật chuyên ngành có liên quan, đặc biệt là các quy định liên quan đến sản xuất và kinh doanh điện năng. Với đặc điểm hệ thống luật hiện tại chưa hoàn chỉnh, thiếu tính ổn định và không nhất quán, khả năng vẫn có những thay đổi về luật, chính sách ưu đãi đầu tư, thuế... Điều này có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác hoạch định chiến lược dài hạn của Công ty.

- Rủi ro đặc thù:

+ Rủi ro về thời tiết: Điều kiện thời tiết là rủi ro chủ yếu có ảnh hưởng lớn nhất tới hoạt động trong lĩnh vực thủy điện của công ty. Biến đổi khí hậu làm thay đổi lượng mưa ảnh hưởng đến sản lượng phát của nhà máy thủy điện. Lượng trầm tích tăng lên cũng có thể làm tăng tốc độ bồi lắng lòng hồ và làm tuabin máy phát mau hư hỏng, dẫn tới giảm sản lượng phát điện. Trường hợp hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm cả trong mùa mưa, làm lượng nước tích trong hồ chứa thấp hơn so với năng lực thiết kế làm ảnh hưởng lớn tới sản lượng điện sản xuất của nhà máy. Ngoài ra, các thiên tai khác như lũ quét và mưa lớn có thể gây thiệt hại về đường sá và các công trình đê đập của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng phí sửa chữa.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Đồng

| TT | Nội dung | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 (Theo BCKT) |
|------------|----------------------------------|-------------|-----------------------|--------------------------------|
| I | Sản lượng điện | Kwh | 63.239.570 | 67.767.965 |
| II | Doanh thu, thu nhập | đồng | 71.431.638.912 | 81.727.998.486 |
| 1 | Doanh thu bán điện | đồng | 70.242.184.367 | 69.143.903.030 |
| 2 | Doanh thu khác, thu nhập | đồng | 1.189.454.545 | 12.584.095.456 |
| III | Tổng chi phí | đồng | 49.607.756.735 | 59.871.521.546 |
| | <i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i> | <i>đồng</i> | <i>14.627.752.573</i> | <i>14.550.274.557</i> |
| IV | Lợi nhuận | đồng | 24.823.882.177 | 21.856.476.940 |
| 1 | LN trước thuế | đồng | 24.823.882.177 | 21.856.476.940 |
| 2 | Thuế TNDN | đồng | | |
| 3 | LN sau thuế | đồng | 24.823.882.177 | 21.856.476.940 |

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH

- HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

HĐQT với nhiệm kỳ hoạt động 05 năm. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHCĐ, bao gồm:

Danh sách các thành viên HĐQT:

Nhiệm kỳ 2020 - 2025:

- | | |
|--------------------------|--|
| - Ông Trịnh Nguyên Khánh | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Phạm Bảo Long | - Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm 28/4/2021) |
| - Ông Phạm Tiến Luật | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Đình Hiền | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Trần Đức Phú | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Phạm Văn Minh | - Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm 28/04/2021) |
| - Ông Vũ Hà Nam | - Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm 19/10/2021) |

- BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát do ĐHCĐ bầu ra và bãi nhiệm, với nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũng như báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

Danh sách các thành viên Ban kiểm soát:

Nhiệm kỳ 2020 - 2025:

- | | |
|------------------------|---|
| - Bà Nghiêm Quỳnh Chi | - Trưởng Ban kiểm soát (Miễn nhiệm 28/4/2021) |
| - Ông Vũ Hà Nam | - Thành viên (Miễn nhiệm 28/4/2021) |
| - Bà Nguyễn Thanh Tâm | - Thành viên (Miễn nhiệm 28/4/2021) |
| - Bà Nguyễn Thu Phương | - Trưởng Ban kiểm soát (Bổ nhiệm 28/4/2021) |
| - Ông Nguyễn Hồ Ngọc | - Thành viên (Bổ nhiệm 28/4/2021) |
| - Bà Lê Thị Phương Mai | - Thành viên (Bổ nhiệm 28/4/2021) |
| - Lê Thị Thanh Thủy | - Thành viên (Bổ nhiệm 19/10/2021) |
| - Ông Nguyễn Hồ Ngọc | - Thành viên (Miễn nhiệm 19/10/2021) |

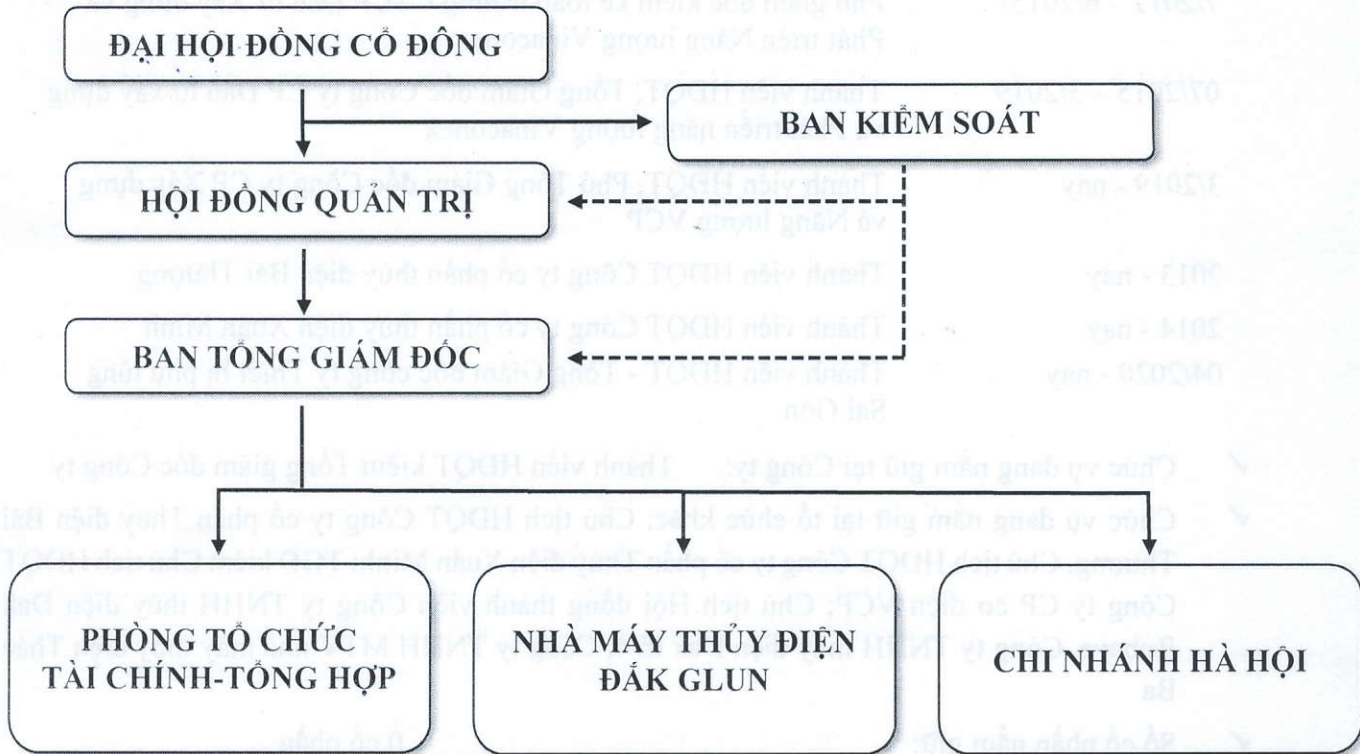
- BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Ban Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm bao gồm 02 thành viên: 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người quản lý và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày và là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

- | | |
|------------------------|---|
| ▪ Ông Phạm Bảo Long | - Tổng Giám đốc Công ty (Miễn nhiệm ngày 08/3/2021) |
| ▪ Ông Vũ Hà Nam | - Tổng Giám đốc Công ty (Bổ nhiệm ngày 09/3/2021) |
| ▪ Ông Nguyễn Đình Hiền | - Phó Tổng Giám đốc Công ty |

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY



2.2. SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

2.2.1 Ông Phạm Bảo Long - Tổng giám đốc (Miễn nhiệm ngày 08/03/2021)

- Họ và tên: PHẠM BẢO LONG
- Giới tính: Nam
- Số CMND/ hộ chiếu: 026074000025 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 21/06/2018
- Ngày tháng năm sinh: 14/08/1974
- Nơi sinh: P. Trưng Nhị - Thị xã Phúc Yên- Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thôn Hội Phụ - xã Đông Hội - huyện Đông Anh - TP. Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Nhà 20 ngách 69b/45/16 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung quận Thanh Xuân - TP. Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc cơ quan: 024.62699988 Mobile: 091.225.1885
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán, Thạc sỹ QTKD
- Quá trình công tác:
 - 10/1995 – 01/1999 Kế toán viên Công ty Thiết bị Thương mại – Bộ Thương mại
 - 01/1999 – 07/2005 Kế toán viên CTCP Thiết bị Thương mại
 - 1999 – 04/2008 Trưởng ban kiểm soát CTCP Thiết bị Thương mại
 - 04/2005 – 10/2010 Kế toán viên CTCP Thủy điện Cửa Đạt – Tổng Công ty Vinaconex, Phó phòng tài chính – kế toán CTCP Thủy điện Cửa Đạt (nay là CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex)

| | |
|-------------------|--|
| 11/2010 – 06/2012 | Kế toán trưởng CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex |
| 7/2012 – 6/2015 | Phó giám đốc kiêm kế toán trưởng CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex |
| 07/2015 – 3/2019 | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex |
| 3/2019 - nay | Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Năng lượng VCP |
| 2013 - nay | Thành viên HĐQT Công ty cổ phần thủy điện Bái Thượng |
| 2014 - nay | Thành viên HĐQT Công ty cổ phần thủy điện Xuân Minh |
| 04/2020 - nay | Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc công ty Thiết bị phụ tùng Sài Gòn |

- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh; TGD kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty CP cơ điện VCP; Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH thủy điện Đak Robaye, Công ty TNHH thủy điện Đak lô 4, Công ty TNHH MTV nhà máy thủy điện Thác Ba
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- ✓ Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không có
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

2.2.2 Ông Vũ Hà Nam - Tổng giám đốc (Bổ nhiệm ngày 09/03/2021)

- Họ và tên: Vũ Hà Nam
- Giới tính: Nam
- Số CMTND/CCCD: 001089002674, Ngày cấp: 06/09/2014, Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư
- Ngày tháng năm sinh: 04/01/1989
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 26 Lý Thường Kiệt, Phường Hàng Bài - TP. Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0989 963 926
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính
- Quá trình công tác:

10/2010 – 06/2012 Chuyên viên Tài chính Doanh nghiệp - Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Á Châu

| | |
|-------------------|--|
| 07/2012 – 05/2016 | Trưởng nhóm tư vấn đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime |
| 06/2016 - nay | Ban Đầu tư - Công ty Cổ phần Đầu tư VSD |
| 04/2016 - nay | Thành viên Ban Kiểm soát - CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn |
| 06/2019 - nay | Thành viên HĐQT – CTCP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà |
| 03/2021 - nay | Tổng Giám Đốc – CTCP Thiết bị phụ tùng Sài Gòn |

- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- ✓ Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không có
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

2.2.3 Ông Nguyễn Đình Hiền - Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Đình Hiền
- Giới tính: Nam
- Số CMND/ hộ chiếu: 023751977 do Công an TPHCM cấp ngày 15/09/2014
- Ngày tháng năm sinh: 26/02/1962
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: 163/53-55 Thành Thái, P.14, Q.10, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0903728389
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ hóa học
- Quá trình công tác:
 - 1985- 1992 Công tác tại Bộ Vật Tư
 - 1992-2005 Làm việc tại Công ty Thiết bị Phụ tùng Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn)
 - 03/2005- 08/2016 Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT; Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn.
 - 08/2016 – 04/2020 Giữ chức vụ Tổng giám đốc; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn
 - 04/2020 - nay Giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT

- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: 47.839 cổ phần
- ✓ Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 47.839 cổ phần
- ✓ Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không có
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không có
- ✓ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

2.2.4 Ông Nguyễn Viết Hoàng - Kế toán trưởng

- Họ và tên: Nguyễn Viết Hoàng
- Giới tính: Nam
- Số CMND/ hộ chiếu: 001082033495 Ngày cấp: 24/09/2019 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Ngày tháng năm sinh: 14/12/1982
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Yên Hòa - Cầu Giấy - TP Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 24 Hàng Cân, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0986036699
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế (Học viên tài chính): Chuyên ngành Kế toán; Thạc sĩ kinh tế: Chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng; Kiểm toán viên quốc gia (CPA Việt Nam).
- Quá trình công tác:

| | |
|-------------------|--|
| 01/2006 - 01/2012 | Kiểm toán viên tại Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long - TDK; |
| 2/2012 - 04/2013 | Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex; |
| 05/2013 - 07/2018 | Kế toán trưởng tại Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng; |
| 02/2017 - nay | Phó Giám đốc Ban Tài chính - Kế hoạch tại Công ty cổ phần xây dựng và năng lượng VCP; |
| 08/2018 - 03/2021 | Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Thủy điện Bái Thượng; |
| 05/2020 - nay | Kế toán trưởng Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn (Mã chứng khoán: SMA). |
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Giám đốc Ban Tài chính - Kế hoạch Công ty CP xây dựng và năng lượng VCP.
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Trong đó:

| | |
|---|-----------|
| - Sở hữu cá nhân: | 0 cổ phần |
| ✓ Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ: | 0 cổ phần |
| ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): | Không có |
| ✓ Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): | Không có |
| ✓ Lợi ích liên quan đối với Công ty: | Không có |

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Từ ngày 01/01/2021 đến hết 31/08/2021: Cán bộ công nhân viên gồm 20 người. Đến ngày 31/12/2021 số người lao động giảm 1 người do nghỉ việc, hiện tại 19 người lao động

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết:
Không có

Các công ty con, công ty liên kết: Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết: *không có*

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | % tăng giảm |
|-----------------------------------|-----------------|-----------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 435.759.333.712 | 417.456.941.403 | -4,20% |
| Doanh thu thuần | 73.692.513.534 | 81.727.998.486 | 10,90% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 11.954.791.828 | 21.858.576.340 | 82,84% |
| Lợi nhuận khác | -49.742.308.677 | -2.099.400 | |
| Lợi nhuận trước thuế | -37.787.516.849 | 21.856.476.940 | |
| Lợi nhuận sau thuế | -37.787.516.849 | 21.856.476.940 | |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | | | |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | Năm 2020 | Năm 2021 | % tăng giảm |
|---------------------------|----------|----------|-------------|
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,62 | 0,52 | -16% |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 1,62 | 1,07 | -34% |

| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | Năm 2020 | Năm 2021 | % tăng giảm |
|--|-----------------|-----------------|--------------------|
| + Vòng quay hàng tồn kho | | | |
| Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | 13 | 16 | 20% |
| Hàng tồn kho bình quân | 3.283.564.513 | 2.779.465.692 | -15% |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 0,169 | 0,195 | 15,77% |

| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | Năm 2020 | Năm 2021 | % tăng giảm |
|--|-----------------|-----------------|--------------------|
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | -0,51 | 0,27 | 52% |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | -0,2269 | 0,1083 | 48% |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | -0,0867 | 0,0524 | 60% |

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

5.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không có

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không có

5.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Đặc thù của Nhà máy thủy điện là việc sản xuất điện năng chỉ dựa vào thế năng của nước (chiều cao cột nước) nên không sử dụng các loại nguyên vật liệu khác

5.3. Tiêu thụ năng lượng:

- Như đã nêu trên, việc sản xuất điện năng của nhà máy thủy điện không sử dụng các nguồn năng lượng khác.

5.4. Tiêu thụ nước: Nguồn cung cấp và lượng nước sử dụng: Nguồn cung cấp là nước do mưa tự nhiên được tích ở hồ chứa.

5.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

5.6. Chính sách liên quan đến người lao động.

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Đến ngày 31/12/2021 công ty hiện có 19 người lao động với mức lương bình quân: 11.500.000 đồng người/ tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- 100% CBCNV được tham gia BHXH, BHYT, BHTN và các chính sách phúc lợi: ốm đau, thai sản..., được khám sức khỏe định kỳ

- Phúc lợi: Công ty duy trì chế độ trả lương cho CBCNV đảm bảo đúng hạn. Hàng năm CBCNV Công ty được hưởng các chế độ phúc lợi vào các dịp lễ tết, sinh nhật, tổ chức cho toàn thể CBCNV tham quan nghỉ dưỡng.

c) Hoạt động đào tạo người lao động.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

5.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

Trong năm 2021 vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty đánh giá:

- Ban Điều hành và tập thể CBCNV trong Công ty đã phấn đấu và nỗ lực cao trong việc thực hiện kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2021 để đạt được kết quả kinh doanh cao nhất.
- Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được năm 2021, Ban Điều hành cần thường xuyên có những đề xuất, kiến nghị kịp thời các giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường công tác quản trị điều hành cũng như hiệu quả và chất lượng công việc.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Nhận định tình hình kinh tế xã hội của đất nước có nhiều chuyển biến, qua nắm bắt các số liệu và tình hình thủy văn cũng như trách nhiệm trước các cổ đông, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản trị điều hành trong năm 2022 như sau:

2.1. Về công tác sản xuất kinh doanh:

Năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tăng cường năng lực quản trị, điều chỉnh lại một số chiến lược và giải pháp chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh của Công ty, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt kế hoạch với một số chỉ tiêu chính như sau:

| TT | Nội dung | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2021 | Kế hoạch năm 2022 |
|------------|----------------------------------|-------------|-----------------------|-----------------------|
| I | Sản lượng điện | kwh | 67.767.965 | 66.337.500 |
| II | Doanh thu, thu nhập | đồng | 81.727.998.486 | 72.791.580.586 |
| 1 | Doanh thu bán điện | đồng | 69.143.903.030 | 69.681.580.586 |
| 2 | Doanh thu khác, thu nhập | đồng | 12.584.095.456 | 3.110.000.00 |
| III | Tổng chi phí | đồng | 59.871.521.546 | 50.434.529.144 |
| | <i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i> | <i>đồng</i> | <i>14.550.274.557</i> | <i>11.173.517.782</i> |
| IV | Lợi nhuận | đồng | 21.856.476.940 | 22.357.051.442 |
| 1 | LN trước thuế | đồng | 21.856.476.940 | 22.357.051.442 |
| 2 | Thuế TNDN | đồng | - | 3.178.406.678 |
| 3 | LN sau thuế | đồng | 21.856.476.940 | 19.178.644.764 |

2.2 Về công tác quản lý vận hành sản xuất điện:

- Chỉ đạo công ty phối hợp với các bên liên quan như: Công ty Điện lực Bình Phước, Điều độ điện A2 để đảm bảo Nhà máy phát điện giờ cao điểm với công suất cao nhất.

- Chỉ đạo Công ty phối hợp với Công ty cổ phần Cơ điện VCP khắc phục các sự cố (nếu có) một cách kịp thời, đảm bảo cho nhà máy thủy điện Đăkglun vận hành an toàn, hiệu quả.

2.3 Về công tác đầu tư:

- Chỉ đạo Ban Điều hành Đầu tư mua sắm thiết bị thay thế và dự phòng, đảm bảo Nhà máy thủy điện Đăkglun phát điện an toàn, ổn định, hiệu quả.
- Chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện công tác Đại tu các tổ máy vào thời điểm thích hợp để đảm bảo thiết bị nhà máy vận hành an toàn và hiệu quả.
- Chỉ đạo Ban Điều hành phối hợp với các đơn vị có năng lực tiến hành kiểm định các thiết bị và đập của Nhà máy thủy điện Đăkglun theo đúng quy định của Nhà nước.
- Chỉ đạo Ban Điều hành phối hợp với đơn vị có năng lực về tài chính và kinh nghiệm để nghiên cứu dự án điện mặt trời Đăkglun và các dự án hiện hữu khác.

2.4 Về công tác quản lý và giám sát hoạt động tài chính:

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động tài chính.
- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành triển khai công tác sản xuất kinh doanh năm 2022, nhằm phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Trong đó, trọng tâm vẫn là tập trung cho công tác phát điện, bán điện của Nhà máy thủy điện Đăkglun đạt hiệu quả cao nhất.

IV. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác).

| Stt | Tên tổ chức / cá nhân | Chức vụ tại Công ty | Số CP có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2021 | Ghi chú |
|-----|-----------------------|---------------------|---|-------------------------------|
| 1 | Trịnh Nguyên Khánh | Chủ tịch HĐQT | 0 | Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2020 |
| 2 | Phạm Bảo Long | UV HĐQT, TGD | 0 | Miễn nhiệm 28/04/2021 |
| 3 | Vũ Hà Nam | UV HĐQT | | Bổ nhiệm từ ngày 19/10/2021 |
| 4 | Trần Đức Phú | UV HĐQT | 560.859 | Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2020 |
| 5 | Nguyễn Đình Hiền | UV HĐQT, Phó TGD | 47.839 | Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2020 |
| 6 | Phạm Tiến Luật | UV HĐQT | 0 | Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2020 |
| 7 | Phạm Văn Minh | UV HĐQT | | Bổ nhiệm ngày 28/04/2021 |
| 8 | Phạm Văn Minh | UV HĐQT | | Miễn nhiệm từ ngày 19/10/2021 |

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tiểu ban thư ký thuộc Hội đồng quản trị

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã có 03 phiên họp và ban hành được 04 Nghị quyết và 11 Quyết định thuộc thẩm quyền được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị. (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (Danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành):

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại Công ty | Số CP có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2021 | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------------------|---|-------------------------------|
| 1 | Nghiêm Quỳnh Chi | Trưởng Ban | | Miễn nhiệm từ ngày 28/04/2021 |
| 2 | Vũ Hà Nam | Thành viên | | Miễn nhiệm từ ngày 28/04/2021 |
| 3 | Nguyễn Thanh Tâm | Thành viên | 34.833 | Miễn nhiệm từ ngày 28/04/2021 |
| 4 | Phạm Thị Thu Phương | Trưởng Ban | | Bổ nhiệm từ ngày 28/04/2021 |
| 5 | Nguyễn Hồ Ngọc | Thành viên | | Bổ nhiệm từ ngày 28/04/2021 |
| 6 | Lê Thị Phương Mai | Thành viên | 28.584 | Bổ nhiệm từ ngày 28/04/2021 |
| 7 | Lê Thị Thanh Thủy | Thành viên | | Bổ nhiệm từ ngày 19/10/2021 |
| 8 | Nguyễn Hồ Ngọc | Thành viên | | Miễn nhiệm từ ngày 19/10/2021 |

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Bầu Trưởng Ban kiểm soát.
- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để Hội đồng quản trị bổ nhiệm đơn vị kiểm toán theo ủy quyền của Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.
- Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Ban Kiểm soát đã tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty, lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác hàng quý, xác định nội dung trọng điểm cho từng hoạt động đầu tư hay vận hành để xây dựng nội dung kiểm soát phù hợp.
- Tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty hàng quý, năm đồng thời đã có những góp ý, ý kiến tham gia về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty tại các cuộc họp.
- Kiểm tra, rà soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021, đánh giá những chỉ tiêu đạt được và chưa đạt, có phân tích nguyên nhân cụ thể.
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty.
- Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của công ty, đưa ra các khuyến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế công ty và pháp luật quy định.
- Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty; Tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán; về quản lý khai thác tài sản, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính đã được kiểm toán soát xét 06 tháng đầu năm và cả năm 2021, có ý kiến đóng góp đảm bảo báo cáo được lập theo chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của công ty.
- Ban kiểm soát tham gia các ý kiến đóng góp cho công tác quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Theo chức năng nhiệm vụ được quy định, các kiểm soát viên đã nỗ lực phát huy năng lực chuyên môn, kinh nghiệm về kế toán, tài chính, pháp luật của mình trong việc giám sát hoạt động tài chính, giám sát việc quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc để hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện tốt những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Phụ cấp Hội đồng quản trị:

| Họ tên | Chức danh | Phụ cấp | Ghi chú |
|--------------------|---------------|------------|--------------------------------------|
| Trịnh Nguyên Khánh | Chủ tịch HĐQT | 40.000.000 | Phụ cấp từ tháng 1 đến tháng 08/2021 |
| Phạm Tiến Luật | TV HĐQT | 32.000.000 | Phụ cấp từ tháng 1 đến tháng 08/2021 |
| Nguyễn Đình Hiền | TV HĐQT | 32.000.000 | Phụ cấp từ tháng 1 đến tháng 08/2021 |
| Trần Đức Phú | TV HĐQT | 32.000.000 | Phụ cấp từ tháng 1 đến tháng 08/2021 |
| Phạm Văn Minh | TV HĐQT | 16.000.000 | Phụ cấp từ tháng 5 đến tháng 08/2021 |

b) Phụ cấp Ban kiểm soát:

| Họ tên | Chức danh | Phụ cấp | Ghi chú |
|---------------------|------------|------------|--------------------------------------|
| Vũ Hà Nam | Thành viên | 8.000.000 | Phụ cấp từ tháng 1 đến tháng 04/2021 |
| Nguyễn Thanh Tâm | Thành viên | 8.000.000 | Phụ cấp từ tháng 1 đến tháng 04/2021 |
| Phạm Thị Thu Phương | Trưởng ban | 12.000.000 | Phụ cấp từ tháng 1 đến tháng 04/2021 |
| Nguyễn Hồ Ngọc | Thành viên | 8.000.000 | Phụ cấp từ tháng 5 đến tháng 08/2021 |
| Lê Thị Phương Mai | Thành viên | 8.000.000 | Phụ cấp từ tháng 5 đến tháng 08/2021 |

| | | | | | | | |
|---|-------------------|-----------------|---------|-------|---|----|-----|
| 1 | Nguyễn Việt Hoàng | Kế toán trưởng | 0 | 0% | 0 | 0% | Mua |
| 2 | Nguyễn Thị Sâm | Chị TV HĐQT | 6.317 | 0.03% | 0 | 0% | Bán |
| 3 | Vũ Hà Nam | Thành viên HĐQT | 960.624 | 4,72% | 0 | 0% | Bán |

e) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: hợp đồng sửa chữa tủ máy H1 với Công ty cổ phần cơ điện VCP.

f) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng các quy định của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần thiết bị phụ tùng Sài Gòn tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, phù hợp chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam

Ngày 08/03/2022

Trần Trí Dũng - Phó Tổng Giám đốc

Bùi Xuân Nguyên - Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0895-2018-126-1 Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 4029-2018-126-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Theo Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021, HĐQT đã chọn công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần thiết bị phụ tùng Sài Gòn năm 2021.

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021 bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam kiểm toán.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Hà Nam